

Bản án số: 11/2020/HSST
Ngày: 27/4/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bé Lan Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Dũng và ông Nông Văn Vụ

Thư ký phiên tòa: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2020/HSST ngày 17 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2020/QĐXXST-HS ngày 15/4/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Hoàng Văn T; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 02/5/1990 tại huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Hộ khẩu thường trú: xóm C, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Chỗ ở hiện nay: tổ T, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Hoàng Phi V, sinh năm 1961; Con bà: Hoàng Thị T, sinh năm 1964; Cùng trú tại: xóm C, xã V, huyện N, tỉnh Bắc Kạn; Gia đình có 3 anh chị em, bị cáo là con út; Vợ: Nông Thị H, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: xóm B, xã Q, huyện Q, tỉnh Cao Bằng; Con: có 01 con, sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Hoàng Văn T hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 22/10/2019 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Ngô Mạnh H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 01/11/1997 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: xóm B, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông: Ngô Văn L (đã chết); Con bà: Đàm Thị T, sinh năm 1966; Hộ khẩu thường trú: xóm B, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Có 02 chị em, bị cáo là con út trong gia đình; Vợ: Hoàng Thị Thu H, sinh năm 1997; Hộ khẩu thường trú: xóm B, xã L, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Ngô Mạnh H hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 22/10/2019 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 21/10/2019, Hoàng Văn T nhận được tin nhắn của một người đàn ông Thanh Hóa khoảng 30 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) mà T quen biết từ trước qua ứng dụng Zalo với nội dung hỏi đặt mua 370 (ba trăm bảy mươi) quả pháo hình bóng điện tròn với giá 240.000đ (hai trăm bốn mươi nghìn đồng) một quả pháo. T nhắn tin trả lời đồng ý. Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 21/10/2019, T nhắn tin cho Ngô Mạnh H với nội dung đặt mua với H 370 (ba trăm bảy mươi) quả pháo hình bóng điện tròn với giá 220.000đ (hai trăm hai mươi nghìn đồng) một quả pháo để về bán lại cho người đàn ông Thanh Hóa. H đồng ý rồi gọi điện thoại cho 01 (một) người đàn ông Trung Quốc khoảng 60 tuổi (không biết họ tên, địa chỉ) mà H quen từ trước và đặt mua 370 (ba trăm bảy mươi) quả pháo hình bóng điện tròn, cả hai thống nhất gặp nhau tại khu vực xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Đến khoảng 18 giờ 00 phút, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 11U1-051.0C đến địa điểm đã hẹn. Tại đây, H thỏa thuận mua 370 (ba trăm bảy mươi) quả pháo hình bóng điện tròn với người đàn ông Trung Quốc với giá 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) và hẹn khi nào bán được pháo thì sẽ về trả tiền cho người này sau. Người này đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11U1-051.0C chở số pháo trên ra đến khu vực thành phố C thì nhận được tin nhắn của T bảo lên khu vực Km M hướng đi Hà Nội để đợi bán pháo cho người đàn ông Thanh Hóa. Khoảng 21 giờ 00 phút cùng ngày, H đến khu vực Km M, sau đó khoảng 15 phút, T cũng đến rồi cùng H đợi người đàn ông Thanh Hóa. Tại đây, T nhắn tin Zalo cho người đàn ông Thanh Hóa nhưng người này bảo bận chưa đến được nên T và H cùng nhau chở số pháo trên đi về phòng trọ của T tại tổ T, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng. Đến khoảng 10 giờ 00 phút ngày 22/10/2019, người đàn ông Thanh Hóa đến phòng trọ của T để kiểm tra pháo, sau đó đưa cho T số ma túy viên nén màu đỏ và màu đỏ gạch (T không nhớ số lượng cụ thể) rồi nói “số ma túy này cho để sử dụng, không phải để trả công mua pháo, hẹn chiều cùng ngày sẽ đem tiền mua pháo đến trả”. Đến 16 giờ 41 phút cùng ngày, cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra phòng trọ của Hoàng Văn T đã thu giữ toàn bộ số vật chứng gồm:

+ 03 (ba) bao tải màu xanh bên trong có lớp ni lon màu trắng chứa 270 (hai trăm bảy mươi) vật hình bóng điện tròn có dây màu vàng dài khoảng 15 (mười năm) centimet, thu giữ trên gác xép trong phòng trọ.

+ 01 (một) bao tải màu vàng bên trong có chứa 100 (một trăm) vật hình tròn có dây màu vàng dài khoảng 15 (mười lăm) centimet, thu giữ trên gác xép trong phòng trọ.

370 (ba trăm bảy mươi) vật hình bóng điện tròn trên có tổng khối lượng là: 68,1kg (sáu mươi tám phẩy một ki lô gam), T và H đều khai nhận đây là pháo nổ.

+ 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa 06 (sáu) hộp hình trụ, trong đó có 05 (năm) hộp màu đỏ có chữ Trung Quốc xung quanh, 01 (một) hộp màu tím có chữ Trung Quốc xung quanh thân hộp (T khai đều chứa pháo hoa loại dàn 36 quả) có tổng khối lượng 8,8 kg (tám phẩy tám ki lô gam), thu giữ trên gác xép trong phòng trọ.

+ 01 điện thoại di động màu trắng, mặt sau màu vàng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 013848001753000 của Hoàng Văn T, máy cũ đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động mặt trước, sau màu trắng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 353298074637435 của Hoàng Văn T, máy cũ đã qua sử dụng;

+ 01 điện thoại di động màu trắng, mặt trước và sau có dòng chữ SAMSUNG, số Imei: 352700/07/908727/5; 352701/07/908727/3, máy của Ngô Mạnh H, máy cũ đã qua sử dụng;

+ 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát: 11U1-051.0C màu sơn đen bạc, nhãn hiệu SIRIUS hãng YAMAHA, xe cũ đã qua sử dụng.

+ 01 (một) gói ni lon màu trắng bên trong có 19 (mười chín) viên nén màu đỏ và 01 (một) túi ni lon màu trắng bên trong có chứa 03 (ba) viên nén màu đỏ, có tổng khối lượng 2,14 (hai phẩy mười bốn gam) do T tự giác lấy từ túi quần dài treo tại phòng trọ giao nộp. (mẫu KX 01)

+ 01 (một) túi ni lon màu trắng bên trong có 04 (bốn) viên nén màu đỏ gạch, có khối lượng 0,61 (không phẩy sáu một gam) do T tự giác lấy từ túi quần sóc bò treo trong phòng trọ giao nộp. (mẫu KX 02)

+ 01 (một) gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,18 (không phẩy một tám gam) do T tự giác lấy từ quần sóc bò treo trong phòng trọ giao nộp. (mẫu KX 03)

+ 01 (một) gói ni lon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,14 (không phẩy một bốn gam) do T tự giác lấy từ dưới đệm trên nền gác xép trong phòng trọ giao nộp. (mẫu KX 04)

+ 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá được thu giữ trên gác xép trong phòng trọ.

Đối với 06 (sáu) hộp pháo loại dàn 36 quả có tổng khối lượng 8,8 kg (tám phẩy tám ki lô gam), Hoàng Văn T khai vào khoảng tháng 6/2019, T được mua với một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng để mang về bán kiếm lời, còn 02 gói ma túy, loại Methamphetamine T khai được mua vào khoảng tháng 5/2019 với một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để sử dụng cho bản thân. Ngô Mạnh H không biết việc T tàng trữ 06 (sáu) hộp pháo và số ma túy trên.

Ngày 23/10/2019 và ngày 12/11/2019, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ vật chứng vụ án.

Tại Bản Kết luận giám định số 174 ngày 24/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “*mẫu vật gửi giám định là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ)*”.

Tại Bản kết luận giám định số 6768 ngày 21/11/2019 của Viện khoa học hình sự, Bộ công an kết luận:

- Các viên nén hình tròn màu đỏ trong phong bì ký hiệu “KX01” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.
- Các mảnh viên nén màu đỏ gạch trong phong bì ký hiệu “KX02” gửi giám định là ma túy, loại MDMA.
- Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu “KX03” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.
- Chất tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu “KX04” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Hành vi của các bị cáo Hoàng Văn T và Ngô Mạnh H đã phạm vào tội Buôn Bán hàng cấm theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự và Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự năm 2015, hành vi Tàng trữ trái phép 2,46g (hai phẩy bốn sáu gam) Methamphetamine và 0,61 (không phẩy sáu một gam) MDMA của Hoàng Văn T phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại bản Cáo trạng số: 12/CT-VKSTP ngày 14/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố: bị cáo Hoàng Văn T về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190, tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Bị cáo Ngô Mạnh H về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Đối với người đàn ông Thanh Hóa khoảng 30 tuổi (không rõ họ tên địa chỉ) đặt mua pháo với Hoàng Văn T, quá trình điều tra không xác định được đối tượng trên. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Về nguồn gốc số pháo bị thu giữ, Ngô Mạnh H khai ngày 21/10/2019 được mua 370 (ba trăm bảy mươi quả pháo hình bóng điện tròn với một người đàn ông người Trung Quốc khoảng 60 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực xóm L, xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Đối với 06 (sáu) hộp pháo loại dàn 36 quả Hoàng Văn T khai được mua vào khoảng tháng 6/2019 với một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ) tại xã T, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán pháo của T và H với hai đối tượng trên không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Hoàng Văn T khai số ma túy viên nén màu đỏ và màu đỏ gạch được người đàn ông Thanh Hóa cho T vào ngày 22/10/2019 để sử dụng, còn 02 (hai) gói ma túy loại Methamphetamine T khai được mua vào khoảng tháng 5/2019 với một người đàn ông khoảng 30 tuổi

(không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực bến xe khách thành phố T, tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên, việc trao đổi mua bán ma túy của T không có ai biết và chứng kiến. Do vậy, cơ quan cảnh sát điều tra đang tiếp tục xác minh, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 11U1-051.0C, quá trình xác minh xác định chủ sở hữu chiếc xe mô tô là bà Vương Thị Đ (sinh ngày 02/5/1971; Hộ khẩu thường trú: xóm K, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng). Ngày 20/10/2019, Vương Văn D (sinh ngày 20/9/1994; Hộ khẩu thường trú: xóm K, xã K, huyện T, tỉnh Cao Bằng) là con trai của bà Đ có cho Ngô Mạnh H mượn để đi có việc, bà Đ và D không biết việc H dùng chiếc xe trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cơ quan điều tra đã tiến hành trả lại chiếc xe mô tô cho bà Vương Thị Đ.

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và không trình bày ý kiến gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm g khoản 2 Điều 190 về tội Buôn bán hàng cấm; điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T; xử phạt bị cáo T từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù về tội Buôn bán hàng cấm; 2 năm đến 2 năm 6 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt cả hai tội đối với bị cáo từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm 6 tháng tù.

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 190, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự về tội Buôn bán hàng cấm đối với bị cáo Ngô Mạnh H; xử phạt bị cáo H từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Không.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị xử tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) bao tải dứa đã niêm phong bên trong chứa 360 (ba trăm sáu mươi) quả pháo hình bóng điện tròn và 05 (năm) hộp pháo loại dàn 36 quả;

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân KX 01 vụ Hoàng Văn T, sinh năm:1990; HKTT: C, V, N, Bắc Kạn, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân KX 02 vụ Hoàng Văn T, sinh năm:1990; HKTT: C, V, N, Bắc Kạn, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì niêm phong số 6768/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, mặt trước phong bì ghi cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 05 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an bên trong gồm 04 phong bì theo quyết định chuyển vật chứng cụ thể:

- + Phong bì "KX01": 0,171 gam mẫu chất bột màu đỏ;
- + Phong bì "KX02": 0,253 gam mẫu chất bột màu đỏ gạch;
- + Phong bì "KX03": 0,139 gam mẫu tinh thể màu trắng;
- + Phong bì "KX04": 0,112 gam mẫu tinh thể màu trắng;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước số tài sản gồm:

- 01(một) điện thoại di động màu trắng, mặt sau màu vàng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 013848001753000 của Hoàng Văn T, mặt trước của màn hình điện thoại bị vỡ nát;

- 01(một) điện thoại di động màu trắng, mặt trước và sau có dòng chữ SAMSUNG, số Imei: 352700/07/908727/5; 352701/07/908727/3, máy của Ngô Mạnh H, góc phải bên dưới màn hình bị nứt, máy cũ đã qua sử dụng;

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01(một) điện thoại di động mặt trước, sau màu trắng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 353298074637435 của Hoàng Văn T, máy cũ đã qua sử dụng (do máy hết pin nên không kiểm tra được tình trạng máy).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phần tranh luận, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để các bị cáo sớm được đoàn tụ cùng gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và điều khoản xét xử: Tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các lời khai, bản kiểm điểm của các bị cáo, tang vật chứng đã thu tại nhà bị cáo T và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án: Hồi 16 giờ 41 phút ngày 22 tháng 10 năm

2019, tại phòng trọ của Hoàng Văn T thuộc tổ T, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng bắt quả tang Hoàng Văn T và Ngô Mạnh H có hành vi tàng trữ 68,1kg (sáu mươi tám phẩy một ki lô gam) pháo nhằm mục đích bán lại kiếm lời.

Ngoài ra, Hoàng Văn T còn tàng trữ 8,8kg (tám phẩy tám ki lô gam) pháo do T mua vào khoảng tháng 6 năm 2019 nhằm mục đích bán lại kiếm lời và tàng trữ trái phép 2,46g (hai phẩy bốn sáu gam) Methamphetamine và 0,61 (không phẩy sáu một gam) MDMA nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Hoàng Văn T về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Bị cáo Ngô Mạnh H phạm tội "Buôn bán hàng cấm", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là tào bạo, gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi buôn bán pháo nổ thuộc sản phẩm hàng hóa mà Nhà nước cấm kinh doanh của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý đối với các loại hàng hóa mà Nhà nước cấm lưu thông; Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo Hoàng Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại nhiều mặt của ma túy nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về vai trò của các bị cáo trong vụ án:

Bị cáo Hoàng Văn T là người chủ động giao dịch, trao đổi với người đàn ông có trên Zalo "Anh V" nên đã gọi điện thoại cho H để tìm mua pháo từ Trung Quốc về bán kiếm lời;

Bị cáo H là người đã từng tham gia quân đội, được kết nạp Đảng tại đơn vị quân đội, có hiểu biết về đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước nhưng vì ham hưởng lợi nên khi thấy T gọi điện thoại trao đổi việc tìm mua pháo về để bán lại kiếm lời, bị cáo với vai trò đồng phạm, đã giúp sức nhiệt tình nên phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

Các bị cáo biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của các bị cáo gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận bất bình trong nhân dân. Vì vậy, phải đưa ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật và có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, như vậy mới có tác dụng cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe giáo dục, phòng ngừa chung. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội Buôn bán hàng cấm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; Bị cáo Ngô Mạnh H phạm tội "Buôn bán hàng cấm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 190 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Hoàng Văn T là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình; Bị cáo được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng nhất và Huân chương chiến công hạng nhì vì có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp xây dựng Quân đội nên khi xem xét lượng hình cần áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Ngô Mạnh H là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo được Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Cao Bằng tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ, tiêu biểu trong phong trào thi đua Quyết thắng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt chính: Căn cứ vào nhân thân của các bị cáo; tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi các bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử xét thấy mức đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đối với các bị cáo là hoàn toàn phù hợp, cần được chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, tại khoản 4 Điều 190 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...*” và tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự còn quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...*”

Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về việc xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy số vật chứng:

- 02 (hai) bao tải dứa đã niêm phong bên trong chứa 360 (ba trăm sáu mươi) quả pháo hình bóng điện tròn và 05 (năm) hộp pháo loại dàn 36 quả;

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân KX 01 vụ Hoàng Văn T, sinh năm 1990; HKTT: C, V, N, Bắc Kạn, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân KX 02 vụ Hoàng Văn T, sinh năm 1990; HKTT: C, V, N, Bắc Kạn, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì niêm phong số 6768/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ Công an mặt trước phong bì ghi cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 05 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an bên trong gồm 04 phong bì theo quyết định chuyển vật chứng cụ thể:

- + Phong bì "KX01": 0,171 gam mẫu chất bột màu đỏ;
- + Phong bì "KX02": 0,253 gam mẫu chất bột màu đỏ gạch;
- + Phong bì "KX03": 0,139 gam mẫu tinh thể màu trắng;
- + Phong bì "KX04": 0,112 gam mẫu tinh thể màu trắng;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước số tài sản gồm:

- 01(một) điện thoại di động màu trắng, mặt sau màu vàng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 013848001753000 của Hoàng Văn T, mặt trước của màn hình điện thoại bị vỡ nát;

- 01(một) điện thoại di động màu trắng, mặt trước và sau có dòng chữ SAMSUNG, số Imei: 352700/07/908727/5; 352701/07/908727/3, máy của Ngô Mạnh H, góc phải bên dưới màn hình bị nứt, máy cũ đã qua sử dụng;

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) điện thoại di động mặt trước, sau màu trắng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 353298074637435 của Hoàng Văn T, máy cũ đã qua sử dụng (do máy hết pin nên không kiểm tra được tình trạng máy);

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/02/2020.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

[8] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*" và "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Bị cáo Ngô Mạnh H phạm tội "*Buôn bán hàng cấm*".

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 190; điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 55 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn T.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Văn T - 5 năm 6 tháng tù về tội "*Buôn bán hàng cấm*" và 2 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Tổng hợp buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 7 năm 6 tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/10/2019 .

Căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 190; điểm s khoản Điều 51; Điều 38 - Bộ luật hình sự đối với bị cáo Ngô Mạnh H.

Xử phạt: Bị cáo Ngô Mạnh H 6 năm tù về tội "*Buôn bán hàng cấm*".

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 22/10/2019 .

Áp dụng: Khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Xử tịch thu tiêu hủy số vật chứng:

- 02 (hai) bao tải dứa đã niêm phong bên trong chứa 360 (ba trăm sáu mươi) quả pháo hình bóng điện tròn và 05 (năm) hộp pháo loại dàn 36 quả;

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân KX 01 vụ Hoàng Văn T, sinh năm 1990; HKTT: C, V, N, Bắc Kạn, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cân KX 02 vụ Hoàng Văn T, sinh năm 1990; HKTT: C, V, N, Bắc Kạn, Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 22/10/2019. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong;

- 01 (một) phong bì niêm phong số 6768/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ Công an mặt trước phong bì ghi cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 05 dấu tròn của Viện khoa học hình sự Bộ công an, bên trong gồm 04 phong bì theo quyết định chuyển vật chứng cụ thể:

+ Phong bì "KX01": 0,171 gam mẫu chất bột màu đỏ;

+ Phong bì "KX02": 0,253 gam mẫu chất bột màu đỏ gạch;

+ Phong bì "KX03": 0,139 gam mẫu tinh thể màu trắng;

+ Phong bì "KX04": 0,112 gam mẫu tinh thể màu trắng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tịch thu hóa giá phát mại sung quỹ nhà nước số tài sản gồm:

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, mặt sau màu vàng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 013848001753000 của Hoàng Văn T, mặt trước của màn hình điện thoại bị vỡ nát;

- 01 (một) điện thoại di động màu trắng, mặt trước và sau có dòng chữ SAMSUNG, số Imei: 352700/07/908727/5; 352701/07/908727/3, máy của Ngô Mạnh H, góc phải bên dưới màn hình bị nứt, máy cũ đã qua sử dụng;

Hoàn trả cho bị cáo Hoàng Văn T 01 (một) điện thoại di động mặt trước, sau màu trắng, nhãn hiệu Iphone, số Imei: 353298074637435 của Hoàng Văn T, máy cũ đã qua sử dụng (do máy hết pin nên không kiểm tra được tình trạng máy);

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản bàn giao vật chứng ngày 27/02/2020 và ngày 24/4/2020.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Các bị cáo Hoàng Văn T, Ngô Mạnh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bế Lan Phương